TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2024/QĐST-DS	*Cầu N, ngày 31 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2024/TLST-DS, ngày 06 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (S1). Địa chỉ trụ sở: số B, đường N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Phạm Trung Ngọc H; Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh T - Phòng G. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Trung Ngọc H: Ông Trần Đa R; Chức vụ: Phó Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh T - Phòng G. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- ***Bị đơn***: Anh Lâm Văn P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Ông Lâm Văn P tự nguyện trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - chi Nhánh T - (P1 thuộc Chi nhánh T) số tiền vay tính đến ngày 15/3/2024 còn nợ là 198.265.591 đồng (*Một trăm chín mươi tám triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm chín mươi mốt đồng*), trong đó tiền vốn là 186.664.000 đồng (*Một trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*), nợ lãi trong hạn là 6.668.000 đồng (*Sáu triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) và lãi quá hạn là 4.933.501 đồng (*Bốn triệu chín trăm ba mươi ba nghìn năm trăm lẻ một đồng*).

- Về thời hạn trả tiền vốn và lãi: Ông Trần Đa R đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần S chi Nhánh T và ông P tự nguyện, thỏa thuận do Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định của pháp luật giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- Về lãi suất chậm trả: Ông Lâm Văn P tự nguyện, thỏa thuận kể từ ngày 16/3/2024 ông tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số 202227202246 ngày 22/8/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ngân hàng S không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.956.640 đồng (*Bốn triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi đồng*) theo biên lai số 0003651, ngày 23/4/2024 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

+ Ông Lâm Văn P tự nguyện, thỏa thuận nộp 4.956.640 đồng (*Bốn triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN